

**UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

Số: **2578**/SNN-TTBVTV
V/v hướng dẫn khung lịch thời vụ
và cơ cấu giống cây trồng vụ
Đông xuân năm 2017 - 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 11 năm 2017

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Công văn số 1263/TT-CLT, ngày 20/10/2017 của Cục Trồng trọt về việc phối hợp trong công tác tổ chức và chỉ đạo sản xuất vụ Đông xuân 2017 - 2018 tại các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Theo nhận định sơ bộ của Đài Khí tượng Thủy văn Đắk Lắk tại Công văn 02/DBV-KTTV-DL, ngày 04/10/2017 về việc Dự báo tình hình Khí tượng thủy văn vụ Đông xuân 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh như sau:

- Tình hình thời tiết: Hiện tại ENSO tiếp tục được xác định đang ở trạng thái trung tính, dự báo vẫn ở pha trung tính trong các tháng cuối năm 2017 nhưng có xu hướng chuyển dần trạng thái sang pha La Nina vào đầu năm 2018. Khả năng mùa bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) sẽ kéo dài, mùa mưa, lũ ở các khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ kết thúc muộn hơn so với TBNN, mưa có xu hướng cao hơn TBNN trong các tháng cuối năm. Nền nhiệt độ trung bình trên toàn quốc có xu hướng dao động ở mức xấp xỉ với TBNN. Nền nhiệt độ trung bình toàn vụ ở mức xấp xỉ so với TBNN, trong đó: Đợt rét nhất có thể xảy ra vào cuối 12 và đầu tháng 1 (nhiệt độ thấp nhất khoảng 12 - 14 °C). Đợt nóng nhất có thể xảy ra trong tháng 4 (nhiệt độ cao nhất khoảng 36 - 38°C).

- Lượng mưa: Lượng mưa toàn vụ phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN. Lượng mưa tập trung chủ yếu vào tháng 10/2017 và tháng 4/2018. Trong đó: từ tháng 10/2017 đến tháng 2/2018 phổ biến xấp xỉ và cao hơn; Tháng 3 và 4/2018 phổ biến xấp xỉ so với TBNN; Tháng 1 và 2/2017 có khả năng xảy ra một vài đợt mưa trái mùa.

- Tình hình thủy văn:

Hiện nay mực nước các sông trong tỉnh được nâng cao hơn, mực nước đỉnh lũ đạt xấp xỉ hoặc cao hơn báo động II. Tháng 12, mực nước trong sông bắt đầu có xu thế giảm dần và đạt thấp nhất vào khoảng tháng 3, 4. Trong thời kỳ này, lượng nước cung cấp cho các sông suối trên địa bàn chủ yếu là lượng mưa của những trận mưa trái mùa và từ nguồn nước ngầm mà nguồn nước ngầm hiện nay đang duy trì ở mức thấp và đang suy giảm đáng kể. Mặt khác mực nước vụ hè thu 2017 đang ở mức thấp dưới TBNN nên vụ Đông xuân tới mực nước và dòng chảy trên các sông khả năng tiếp tục giảm nhỏ và đạt mức thấp hơn TBNN cùng kỳ. Trên các sông suối nhỏ và vừa có thể sẽ bị khô cạn, hoặc dòng chảy đến không đáng kể.

Ngoài ra cũng cần phải đề cập đến sản xuất nông nghiệp ở Đắk Lắk chủ yếu là cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, sản lượng của các loại cây trồng này rất nhạy cảm với việc cung cấp nước đủ hay thiếu. Nếu nguồn nước tưới các loại cây trồng này bị thiếu sẽ thất thu và thiệt hại kinh tế vô cùng lớn. Do vậy cần phải hết sức tiết kiệm nguồn nước ngay từ đầu vụ và phải có biện pháp, kế hoạch tích trữ, sử dụng

nước hợp lý để đảm bảo yêu cầu nước tưới cho cây công nghiệp và cho vụ Đông xuân 2017 - 2018.

Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Lắk hướng dẫn khung lịch thời vụ và cơ cấu giống cây trồng vụ Đông xuân 2017 - 2018 như sau:

1. Quan điểm bố trí thời vụ, cơ cấu giống cây trồng

Sản xuất nông nghiệp của tỉnh Đắk Lắk trong vụ Đông xuân ngoài diện tích lúa nước còn chủ yếu là diện tích cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao và có nhu cầu nước tưới rất lớn để đảm bảo năng suất, sản lượng. Vì vậy, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông xuân 2017 - 2018 phải theo hướng an toàn và đạt hiệu quả kinh tế. Các địa phương cần chủ động rà soát, khoanh vùng sản xuất đặc biệt quan tâm vấn đề cân đối và quản lý tốt nguồn nước, khả năng khai thác các nguồn nước tưới bổ sung để có các giải pháp tập trung chỉ đạo, cụ thể:

- Đối với sản xuất lúa nước: Vùng an toàn nguồn nước cho sản xuất, tập trung chỉ đạo xuống giống đúng lịch thời vụ, đầu tư thâm canh, sử dụng các giống lúa lai, lúa thuần có năng suất cao. Vùng có nguy cơ hạn hán, không đủ lượng nước cần gieo sạ sớm hơn lúa đại trà để tránh hạn cuối vụ hoặc chuyển đổi sang cây trồng cạn ngắn ngày khác để tăng hiệu quả sản xuất và tiết kiệm nước, sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn hoặc trung ngày.

- Đối với sản xuất cây trồng cạn: Tập trung sản xuất cây rau màu ngắn ngày tận dụng nguồn nước đầu vụ. Bố trí thời vụ sản xuất cây ngắn ngày phải gắn với cơ cấu cây trồng phù hợp để đảm bảo sản xuất đạt hiệu quả cao, đặc biệt là cây ngô lai và cây đậu. Chủ động xây dựng các phương án chống hạn cho cây trồng, đặc biệt là diện tích cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao.

2. Khung lịch thời vụ và cơ cấu giống (theo Dương lịch)

Căn cứ vào đặc điểm khí hậu, thời tiết, điều kiện sản xuất cụ thể của từng vùng và đặc điểm sinh trưởng, phát triển của từng loại cây trồng để bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống thích hợp sao cho các thời kỳ xung yếu của cây trồng không gặp điều kiện bất lợi và né tránh được các thời kỳ rét đậm, mưa trái mùa, nắng nóng, hạn hán,... Cần tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về dự báo các yếu tố khí tượng, thủy văn (nhất là nhiệt độ và độ ẩm không khí) để nông dân nhận thức được tình hình thời tiết, khả năng nguồn nước phục vụ sản xuất. Chỉ đạo xuống giống tập trung, lưu ý khả năng gặp mưa thời kỳ xuống giống và mưa trái mùa để chủ động tiêu thoát nước. Cụ thể như sau:

- Cây lúa: Tập trung gieo sạ lúa nước trong khung thời vụ tốt nhất từ 10/12/2017 đến 10/01/2018 để có thể thu hoạch dứt điểm trước ngày 25/4/2018, ưu tiên sử dụng các giống lúa lai như TH3-3, Bio 404, Q5, Syn6, Nhị ưu 838, BTE-1, HYT100,... hoặc sử dụng các giống lúa thuần có tiềm năng cho năng suất cao như IR17494 (13/2), RVT, HT1, ML48, OM6162, VT-NA2,...

- Cây ngô: Sử dụng các giống ngô có thời gian sinh trưởng ngắn và trung ngày, gieo trồng càng sớm càng tốt, nhằm tận dụng độ ẩm của đất và nguồn nước tưới đầu vụ, kết thúc gieo trồng chậm nhất vào ngày 15/12/2017. Chủ động lựa chọn, khuyến cáo cho nông dân các giống đã gieo trồng và cho kết quả tốt trong vụ Đông xuân trước trên địa bàn như: giống ngô lai MAX07, CP501, CP999, NK7328, CP511, NK54, CP333, VN5885, LVN146,

- Cây đậu đỗ: Sử dụng các giống đậu đỗ có thời gian sinh trưởng từ 60 - 75 ngày và gieo trồng sớm trong tháng 11/2017, kết thúc gieo trồng chậm nhất vào ngày 15/12/2017.

3. Một số giải pháp triển khai

a) Giải pháp quản lý nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả:

Nạo vét kênh mương, bờ vùng bờ thửa, gia cố các đập bơm tưới, kiểm tra và sửa chữa, tu bổ công trình. Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn nước, vận hành hợp lý các công trình, cân đối, điều tiết nước phù hợp theo yêu cầu từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng, phân loại cây trồng để có ưu tiên cấp nước, thực hiện tưới luân phiên, tưới đủ ẩm, tưới tiết kiệm.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi cây trồng trên đất lúa:

- Tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả và có khả năng thiếu nước tưới sang cây trồng cận ngắn ngày khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Khuyến cáo loại cây trồng chuyển đổi phù hợp với điều kiện đất đai, tập quán canh tác và có thị trường ổn định; quy hoạch chuyển đổi tập trung cùng nhóm cây trồng để dễ điều tiết nguồn nước.

- Chú trọng hệ thống tưới, tiêu nội đồng không để úng hoặc hạn cục bộ, quy hoạch liên vùng không bố trí lúa màu đan xen.

- Xây dựng và chuyển giao các mô hình chuyển đổi đã thành công để tập huấn và chuyển giao kỹ thuật cho bà con nông dân tham khảo áp dụng.

- Khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp liên kết với tổ chức nông dân trong sản xuất và tiêu thụ.

c) Đối với cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả lâu năm:

Tập trung chỉ đạo các biện pháp thâm canh, tái canh, khôi phục vườn cây sau mưa bão, chăm sóc sau thu hoạch; thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch hại, tưới nước tiết kiệm; khuyến khích phát triển các ao hồ nhỏ và chuẩn bị các giải pháp phòng chống hạn trong mùa khô. Một số biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả như sau:

- Cây cà phê: Tập trung công tác chỉ đạo thu hoạch cà phê. Sau thu hoạch tiến hành cắt tỉa cành, xác định thời điểm tưới nước, yêu cầu tưới đúng và đủ lượng nước, triển khai bón phân mùa khô kết hợp tưới đợt 2,... khuyến cáo sử dụng biện pháp tưới tiết kiệm nước (tưới nhỏ giọt) kết hợp bón phân qua hệ thống tưới. Thường xuyên kiểm tra vườn cây để phát hiện kịp thời các loại sâu bệnh hại nhằm phòng trừ hiệu quả như: mọt đục quả, thán thư, vàng lá thối rễ, rệp sáp,....

- Đối với cây hồ tiêu: Tập trung khắc phục thiệt hại và khôi phục sản xuất sau mưa bão. Chú ý thoát nước cho vườn tiêu khi có mưa. Thường xuyên kiểm tra vườn để phát hiện sâu bệnh hại kịp thời nhằm phòng trừ hiệu quả nhất là bệnh chết nhanh, chết chậm. Đối với vườn cây bị bệnh chết nhanh, chết chậm, cần giảm lượng phân hóa học, tăng cường sử dụng phân bón lá chuyên dùng và bón phân hữu cơ, tiến hành phun phòng bệnh chết nhanh trên các vùng dễ có nguy cơ bị bệnh. Trước khi thu hoạch khoảng 15 ngày không nên tưới nước, sau thu hoạch khoảng

15 - 20 ngày mới tưới nước để kích thích ra hoa. Chú ý tưới nước mùa khô chỉ tưới đủ lượng, không tưới thừa nước, khuyến cáo sử dụng biện pháp tưới tiết kiệm nước (tưới nhỏ giọt) kết hợp bón phân qua hệ thống tưới. Sau thu hoạch cần tiến hành vệ sinh vườn tiêu và cắt tỉa cành hợp lý.

- Cây ăn quả: Đối với cây ăn quả chủ lực của tỉnh (cây bơ, sầu riêng) cần chú ý hạn chế nước tưới giai đoạn ra hoa của cây để tránh rụng hoa, quả non. Đặc biệt là những diện tích trồng xen trong vườn cà phê, chỉ nên áp dụng biện pháp tưới dí hoặc tưới nhỏ giọt cho cà phê để tránh ảnh hưởng đến ra hoa của cây bơ, sầu riêng. Tăng cường công tác phòng trừ sâu bệnh như bệnh đốm nâu, phấn trắng; phòng trừ bệnh rụng lá, khô cành trên cây sầu riêng, cây bơ; phòng bệnh ghẻ, sâu vẽ bùa trên cây có múi,... Tăng cường công tác quản lý giống cây ăn quả trên địa bàn.

d) Đối với cây lúa: Làm tốt công tác vệ sinh đồng ruộng trước khi gieo cấy, nhằm phòng trừ các nguồn ký chủ do nhiều đối tượng dịch hại chuyển vụ gây hại cho cây trồng. Khuyến cáo lượng giống gieo sạ hợp lý từ 90 - 120 kg giống/ha đối với các giống lúa thuần và 40 - 50 kg/ha đối với giống lúa lai. Thực hiện các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), áp dụng quy trình "5 giảm - 2 không" trên cây lúa (giảm lượng phân bón, giảm phân đạm, giảm số lần phun thuốc BVTV, giảm lượng nước tưới và giảm thất thoát trong và sau thu hoạch; không sử dụng giống kém chất lượng, không gieo sạ ngoài khung lịch thời vụ).

e) Tăng cường công tác BVTV, phòng trừ dịch hại cây trồng:

Chi cục Trồng trọt và BVTV chỉ đạo các Trạm Trồng trọt và BVTV phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt diễn biến sâu bệnh hại cây trồng; nâng cao chất lượng, hệ thống giám sát nhằm dự báo, cảnh báo kịp thời tình hình dịch hại; dự tính, dự báo tình hình phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại để phát hiện và hướng dẫn phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Trên đây là một số hướng dẫn chung về khung lịch thời vụ và cơ cấu giống gieo trồng cho sản xuất vụ Đông xuân 2017 - 2018 trên phạm vi toàn tỉnh. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các ngành chức năng căn cứ vào Dự báo khí tượng thủy văn của Đài khí tượng thủy văn Đắc Lắc, diễn biến tình hình khí hậu thời tiết thực tế qua nhiều năm tại địa phương mình xây dựng lịch thời vụ, cơ cấu giống cây trồng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết, phù hợp với thực tế của từng địa phương đảm bảo sản xuất vụ Đông xuân 2017 - 2018 đạt kết quả tốt nhất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trồng trọt; Cục BVTV (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh (p/hợp);
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Phòng NN và PTNT các huyện; P.Kinh tế TX, TP;
- Các chi cục: TTBVTV, Thủy lợi;
- Ban chỉ huy PCTT và TKCN;
- I-Desk;
- Lưu: VT, TrTr (H 45b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Quốc Thích